

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam

Năm 2012



I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: Quyết định số 56/UBCK-GPHĐKD ngày 05/07/2007 và Giấy phép điều chỉnh lần thứ 6 số 42/GPĐC-UBCK ngày 08/07/2011 do Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cấp.
- Vốn điều lệ: 263.646.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 263.646.000.000 đồng
- Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà Maritime Bank Tower, số 180 – 192 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: (08) 3838 6068
- Số fax: (08) 3838 6896
- Website: www.kisvn.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có):

2. Quá trình hình thành và phát triển:

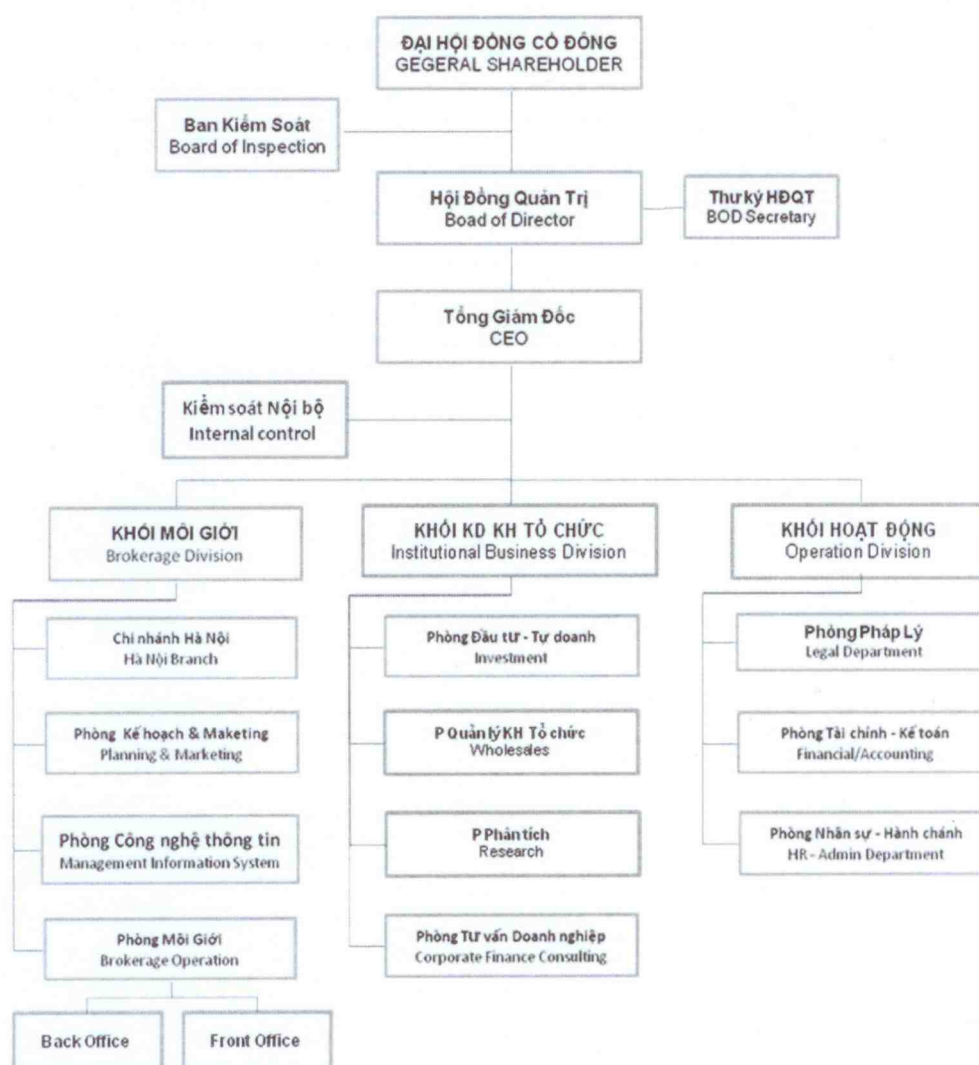
- Công ty Cổ Phần Chứng khoán Gia Quyền nay là Công ty Cổ Phần Chứng khoán KIS Việt Nam được thành lập ngày 05/07/2007 Quyết định số 56/UBCK-GPHĐKD ngày 05/07/2007 với số vốn 135 tỷ đồng, tháng 12/2010 KIS Việt Nam đã tăng vốn điều lệ lên 263,646 tỷ đồng. Công ty được đầu tư hệ thống hạ tầng công nghệ hiện đại, cùng với đội ngũ Ban điều hành và các chuyên viên có nền tảng kiến thức chuyên sâu và bề dày kinh nghiệm về môi trường kinh doanh và mạng lưới quan hệ hợp tác với các tổ chức trong và ngoài nước.
- 17/07/2007 Chính thức trở thành thành viên của Trung tâm lưu ký chứng khoán theo giấy chứng nhận số 60/GCNTVLK
- 17/08/2007 Chính thức trở thành thành viên của Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM theo quyết định số 57/QĐ-SGDHCM
- 28/08/2007 Chính thức trở thành thành viên của Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội theo quyết định số 215/QĐ-TTGDHN
- 12/06/2008 Công ty Chứng khoán Gia Quyền là Công ty Đại chúng, theo công văn số 1142/UBCK-QLPH ngày 13/06/2008 của UBCKNN
- 20/06/2008 Thành lập và khai trương Chi nhánh Hà Nội theo Quyết định số 439/QĐ-UBCK
- 10/07/2008 Chi nhánh chính thức trở thành thành viên của Trung tâm lưu ký chứng khoán theo giấy chứng nhận số 34/GCNTVLK-CN.
- 18/08/2010 Phát hành tăng vốn điều lệ từ 135 tỷ đồng lên 263,646 tỷ đồng theo Quyết định số 662/QĐ- UBCK và đợt phát hành tăng vốn hoàn tất vào ngày 17/12/2010 theo giấy phép điều chỉnh số 376/GPĐC-UBCK.
- Ngày 21/3/2012 Công ty chính thức đổi tên thành Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam theo Giấy phép điều chỉnh 19/GPĐC-UBCK ngày 21/03/2011. Ngày 24/3/2012 Công ty chính thức đổi tên của Chi nhánh thành Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội theo Quyết định số 265/QĐ-UBCK ngày 24/03/2011.
- Ngày 08/7/2011 Công ty chính thức thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty theo Giấy phép điều chỉnh 42/GPĐC-UBCK ngày 08/07/2011.
- Ngày 29/02/2012 Chi nhánh Hà Nội chính thức thay đổi địa chỉ trụ sở theo Quyết định số 193/QĐ-UBCK do UBCK Nhà Nước cấp ngày 29/02/2012.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: Môi giới chứng khoán, tự doanh chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán, lưu ký chứng khoán, tư vấn tài chính và các dịch vụ tài chính khác được pháp luật cho phép.
- Địa bàn kinh doanh: Việt Nam

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Công ty chứng khoán KIS Việt Nam có mô hình quản trị bao gồm: Đại hội đồng Cổ đông, Ban kiểm soát, Hội đồng Quản trị, Ban điều hành đứng đầu là Tổng Giám đốc và các Giám đốc Khối chức năng.
- Cơ cấu tổ chức Công ty được xây dựng trên nguyên tắc phân công quản lý theo các khối chức năng công việc, có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Tổng giám đốc quản lý, điều hành thông qua việc phân cấp, phân quyền để trực tiếp giải quyết các công việc cụ thể của khối thông qua Giám đốc phụ trách khối
- Cơ cấu bộ máy quản lý:



- Các công ty con, công ty liên kết: Không có

5. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.
- KIS đặt mục tiêu phát triển trở thành một công ty chứng khoán chuyên nghiệp hàng đầu của Việt Nam trên cơ sở kết hợp kinh nghiệm quốc tế và nguồn lực địa phương, phù hợp với nhu cầu và khung pháp lý quy định.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

Với tầm nhìn chiến lược dài hạn, cũng như theo đuổi mục tiêu phát triển bền vững, Ban lãnh đạo KIS tập trung vào việc đào tạo để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ nhân viên, nâng cao phát triển hệ thống công nghệ thông tin hiện đại, phát triển mạnh các dịch vụ tiện ích hỗ trợ cho nhà đầu tư:

- Đảm bảo hoạt động ổn định và phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.
 - Xây dựng cấu trúc tổ chức kinh doanh chứng khoán chuyên nghiệp, phục vụ hiệu quả các nhà đầu tư trong và ngoài nước.
 - Cải tiến và tạo những giá trị mới cho hoạt động kinh doanh thông qua việc phát triển sản phẩm mới, nâng cao dịch vụ chăm sóc khách hàng và quản trị rủi ro.
 - Nâng cấp hệ thống IT cạnh tranh cho hoạt động môi giới, hệ thống đặt lệnh trực tuyến, nâng cấp website cung cấp thông tin hiệu quả hơn cho khách hàng.
 - Gia tăng nguồn nhân lực môi giới có chất lượng với chế độ lương thưởng cạnh tranh để thu hút nhân tài.
 - Xây dựng đội ngũ phân tích chứng khoán để phục vụ khách hàng.
 - Gia tăng các hoạt động marketing, đẩy mạnh sức thu hút của thương hiệu.
 - Áp dụng các chuẩn mực quản trị tiên tiến, tăng cường quản lý rủi ro và hoạt động tuân thủ.
 - Gia tăng giá trị của Công ty, tối ưu hoá và mang lại lợi ích thiết thực cho các cổ đông.
- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.

Tổ chức công tác hoạt động xã hội định kỳ giữ gìn thành phố sạch đẹp tại TPHCM và tại Hà Nội, thu gom rác tại các tuyến đường trung tâm với sự tham gia của toàn thể nhân viên KIS.

6. Các rủi ro:

Năm 2012 là năm khó khăn chung của thị trường chứng khoán, cũng là một năm không thuận lợi đối với hoạt động của các tổ chức kinh doanh chứng khoán, KIS nhận thấy các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty như sau:

- Rủi ro hoạt động:

Đây là rủi ro có thể phát sinh từ các nhân tố như do lỗi kỹ thuật, hệ thống, quy trình nghiệp vụ, con người trong quá trình tác nghiệp.... Để giảm thiểu các rủi ro này, KIS đã xây dựng quy trình nghiệp vụ cụ thể cho từng phòng nghiệp vụ và phổ biến đến các cán bộ nhân viên trong công ty. Ngoài ra, các phòng nghiệp vụ thường xuyên tổ chức gặp gỡ và thảo luận đưa ra các giải pháp để giải quyết trước mỗi một loại hình rủi ro có thể xảy ra. Trên thực tế các rủi ro hoạt động tại KIS được giám sát hạn chế ở mức tối đa.

- Rủi ro thanh toán:

Đây là rủi ro xuất phát từ việc Công ty bị thiếu hụt số dư tiền hay chứng khoán trên tài khoản để thanh toán cho các giao dịch trong ngày, do khi khách hàng không thể thanh toán đúng hạn hoặc không thể chuyển giao tài sản đúng hạn như cam kết. Việc quản lý các khoản phải thu của khách hàng của công ty dựa trên các chính sách, thủ tục và quy trình kiểm soát của công ty có liên quan đến việc quản lý rủi ro thanh toán từ hoạt động giao dịch cho vay ký quỹ và cho vay ứng trước tiền bán chứng khoán.

- Rủi ro thanh khoản:

Đây là rủi ro khi Công ty gặp khó khăn trong việc đáp ứng các nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền. Công ty giám sát rủi ro thanh khoản bằng việc duy trì tỷ lệ tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn và các khoản tương đương tiền ở mức độ hợp lý đủ để hỗ trợ tài chính cho các hoạt động kinh doanh của Công ty và để giảm thiểu ảnh hưởng của những thay đổi các luồng tiền.

- Rủi ro pháp luật:

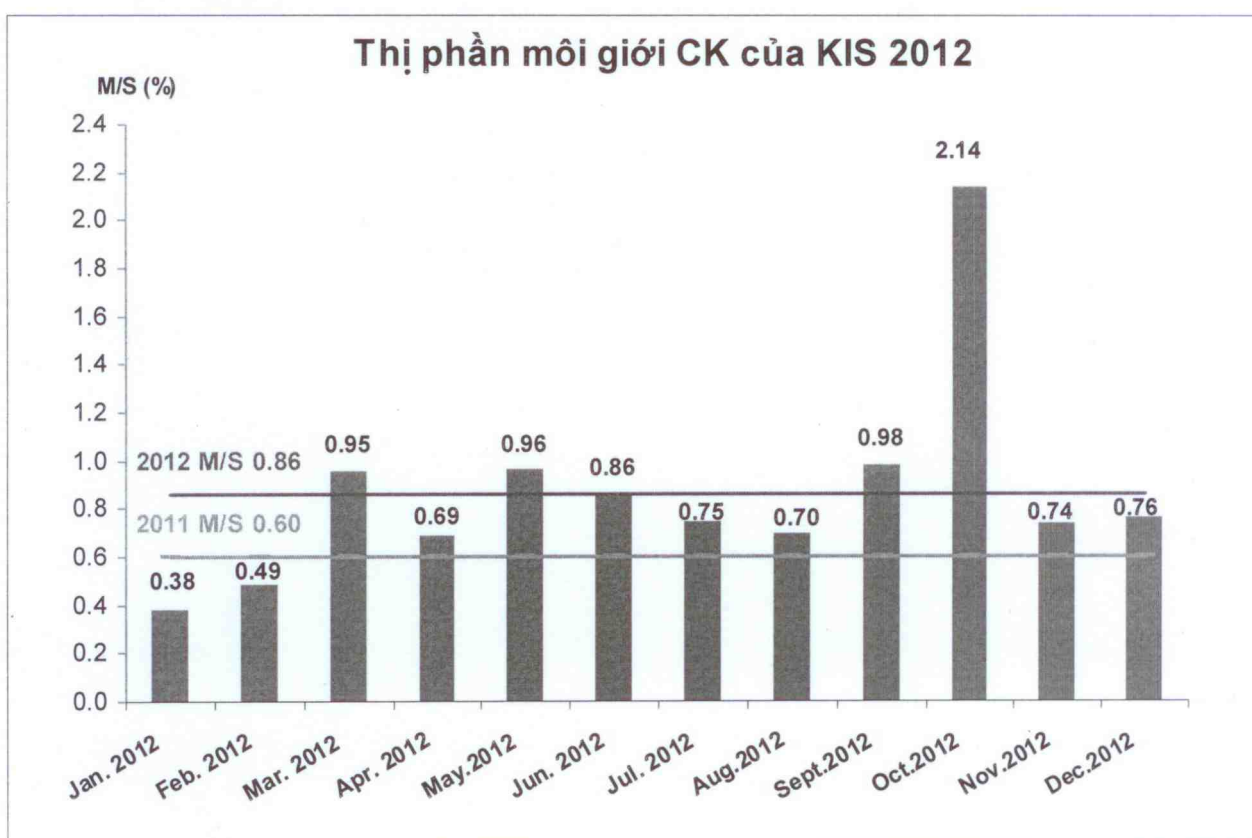
Đây là rủi ro liên quan đến khía cạnh pháp lý và những văn bản pháp luật được ban hành trên TTCK. Trong quá trình hoạt động Công ty đã thực hiện tuân thủ theo các quy định nhằm giảm thiểu những rủi ro tổn thất có thể xảy ra. Bên cạnh đó với sự phát triển của thị trường, nếu các văn bản hướng dẫn được ban hành quá chậm cũng gây ra những khó khăn, lúng túng trong việc triển khai hoạt động kinh doanh cho Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. *Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:* Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

1.1 Dịch vụ Môi giới:

- Thị phần môi giới



- Số lượng tài khoản:

Loại khách hàng		Đầu năm 2012	Cuối năm 2012
Trong nước	Cá nhân	10,347	11,072
	Tổ chức	19	20
Nước ngoài	Cá nhân	31	44
	Tổ chức	8	12
Tổng		10,405	11,148

1.2 Hoạt động môi giới Front-Office:

Về cơ cấu tổ chức nhân sự kinh doanh môi giới, môi giới được chia thành nhiều nhóm môi giới với một trưởng nhóm chịu trách nhiệm chính trong việc tổ chức, điều phối, báo cáo chiến lược và hoạt động của các thành viên trong nhóm. Việc phân nhóm này giúp tăng cường hiệu quả quản lý, tạo sự cạnh tranh lành mạnh và học hỏi lẫn nhau giữa các nhóm. Ngoài ra, Công ty cũng đưa vào áp dụng quy chế trả lương kinh doanh dựa trên hiệu quả làm việc cho nhân sự kinh doanh nhằm khuyến khích tinh thần và hiệu làm việc môi giới.

Trong năm qua KIS có nhiều chiến lược trong việc nâng cao chất lượng dịch vụ như cải tiến hệ thống giao dịch trực tuyến như ứng trước tự động, ra mắt hệ thống phần mềm giao dịch KHome Mini. Công ty đang cũng đang nghiên cứu hướng phát triển và giải pháp cho các sản phẩm dịch vụ mới, đặc biệt là các dịch vụ hỗ trợ tài chính chứng chỉ quỹ và sản phẩm chứng quyền chờ Cơ quan quản lý ban hành các quy định nhằm tạo hành lang pháp lý cho việc triển khai.

Chiến lược mở rộng thị phần tại KIS cũng tập trung mở rộng mạng lưới đối tác chiến lược là các quỹ đầu tư, khách hàng tổ chức trong và ngoài nước, các đối tác khai thác thương hiệu (OTPC). Trong năm công ty mở thêm hai OTP ở Đồng Nai và Vũng Tàu gia tăng mạng lưới khách hàng và đóng góp, đảm bảo cho sự tăng trưởng ổn định về thị phần của KIS. Ngoài ra, công ty còn triển khai khuyến khích môi giới tìm kiếm khách hàng từ những công ty yếu kém trên thị trường, đồng thời mở rộng chính sách cộng tác viên dành cho tất cả nhân viên công ty nhằm mục tiêu mang về nhiều tài khoản giao dịch.

Năm 2012 tiếp tục tăng cường tuyển dụng nhân sự kinh doanh cho hoạt động môi giới với tỷ lệ tăng 21%. Hoạt động đào tạo nhân sự môi giới được tổ chức định kỳ và thường xuyên với sự hỗ trợ của phòng Phân tích của công và sự tham gia của Đội ngũ phân tích chuyên nghiệp từ công ty KIS Hàn Quốc. Bên cạnh đó các nhóm trưởng liên tục tổ chức các buổi thuyết trình về các chủ đề, các lĩnh vực nhà đầu tư quan tâm để trau dồi học hỏi lẫn nhau nâng cao chất lượng tư vấn đầu tư cho khách hàng được KIS xác định là giá trị cộng thêm cốt lõi và bền vững của chất lượng dịch vụ môi giới.

1.3 Hoạt động môi giới Back-Office:

- a) *Phối hợp với phòng IT và công ty cung cấp phần mềm giao dịch (Tongyang HPT) hoàn thiện và nâng cấp hệ thống giao dịch, đảm bảo đáp ứng với các yêu cầu của Sở GDCK TpHCM, Sở Giao dịch CK Hà Nội và của cơ quan quản lý.*
- b) *Hoàn thiện các dịch vụ hiện có và triển khai các dịch vụ mới cho khách hàng:*
 - *Giao dịch ký quỹ:*
 - Đưa vào sử dụng hệ thống tài khoản phụ (sub account) phục vụ cho việc quản lý dịch vụ giao dịch ký quỹ: 20/02/2012.
 - Liên hệ với các đối tác là các ngân hàng (Eximbank, MaritimeBank...) để phát triển thêm các dịch vụ hỗ trợ tài chính cho khách hàng.
 - *Lưu ký:*
 - Thực hiện việc chứng thực chữ ký số và một số thay đổi trong quy trình dịch vụ giúp rút ngắn thời gian giao dịch cho khách hàng.
 - Bổ sung chức năng thu phí lưu ký và phí chuyển khoản thanh toán lệnh bán trên hệ thống giao dịch, test hoàn thiện chức năng này và đưa vào sử dụng chính thức từ 01/12/2013.
 - *Giao dịch:*
 - Tạo thêm kênh giao dịch cho khách hàng bằng việc phát triển chức năng giao dịch trên các thiết bị di động và giao dịch trên nhiều trình duyệt (ngoài IE) - KHome Mini. Test Khome mini từ tháng 3/2012 và đưa vào sử dụng chính thức từ 07/08/2012.

1.4 Tư vấn tài chính Doanh nghiệp

Tiếp tục tập trung mảng tư vấn M&A như kế hoạch, Công ty đã kết nối được với nhiều quỹ đầu tư tài chính hoạt động tại Việt Nam và các công ty chứng khoán khác. Thông qua việc hợp tác với các đối tác trên, Công ty đã tìm kiếm những doanh nghiệp có nhu cầu mua-bán vốn để giới thiệu cho nhà đầu tư Hàn Quốc tại Việt Nam. Công ty đã thực hiện cung cấp thông tin và dịch vụ hỗ trợ cho một số nhà đầu tư Hàn Quốc tìm kiếm đối tác phù hợp để mở rộng hoạt động kinh doanh tại Việt Nam. Do tính chất của hoạt động này, thời gian thực hiện dịch vụ tương đối dài nên chưa có kết quả ngay trong kỳ báo cáo. Đối với hoạt động truyền thống như phát hành, tăng vốn, niêm yết, Công ty chủ yếu thực hiện một vài dịch vụ cho những khách hàng hiện tại để duy trì mối liên hệ với các doanh nghiệp này.

1.5 Tự doanh:

Năm 2012 tiếp tục là năm khó khăn của Thị trường chứng khoán Việt Nam, nền kinh tế 2012 vẫn còn nhiều bất ổn, với hàng loạt các doanh nghiệp phá sản, sự lo ngại về sức khỏe của hệ thống ngân hàng và kế hoạch tái cấu trúc ngành ngân hàng đã tác động mạnh lên hoạt động của TTCK năm qua. Thực hiện kế hoạch đã đề ra tại ĐHCĐ 2012, Tự Doanh công ty đã tiến hành lựa chọn thời điểm thích hợp khi thị trường có đợt phục hồi để thanh khoản phần lớn các cổ phiếu trong danh mục niêm yết và hoàn nhập dự phòng với số tiền khoảng 11,7 tỷ. Hiện tại danh mục niêm yết và OTC còn lại của công ty còn lại là các cổ phiếu có yếu tố cơ bản tốt, hoạt động ổn định,

kinh doanh có lãi và chia tỷ lệ cổ tức cao hàng năm, công ty sẽ tiếp tục tìm kiếm các cơ hội để bán dần các cổ phiếu thu lợi cho công ty trong năm 2013.

1.6 Công tác chăm sóc khách hàng và thương hiệu:

- Chương trình khuyến mãi “Rước rồng bay – Nhận ngay quà khủng” có tổng giá trị chương trình: 325.000.000 VND (KIS HQ hỗ trợ 201.671.000) .
- Quảng cáo trên ấn phẩm Xin chào Việt Nam đến cộng đồng người Hàn Quốc tại Việt Nam.
- Chiến dịch PR hình ảnh công ty trên các phương tiện truyền thông và đẩy mạnh hoạt động quảng bá thương hiệu KIS tại Hà Nội.
- Tổ chức chuỗi hội thảo thường xuyên tại hội sở, chi nhánh và các điểm giao dịch trực tuyến.

1.7 Công tác xây dựng công nghệ thông tin và hệ thống hạ tầng:

- Năm 2012 có ít thay đổi nên những hoạt động và điều hành của IT chủ yếu tập việc hỗ trợ cho các quá trình chỉnh sửa, nâng cấp với các nội dung tiêu biểu như sau:
 - Triển khai tính năng Margin.
 - Triển khai hệ thống giao dịch trên nền tảng web K-Home mini (sử dụng cho các trình duyệt khác Internet Explorer).
 - Hỗ trợ đối tác (TongYang) triển khai, test các thay đổi từ UBCK và 2 Sở Chứng Khoán, đặc biệt là đợt triển khai nâng cấp hệ thống của HNX.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

Vị trí	Họ và tên	Tóm tắt lý lịch	Tỷ lệ sở hữu có quyền biểu quyết
Tổng Giám đốc	Oh Kyung Hee	▪ Ngày sinh: 15/01/1960 ▪ Quốc tịch: Hàn Quốc ▪ Trình độ học vấn: Thạc sỹ. ▪ Quá trình công tác: - 02/1986 đến 06/2000 - Giám đốc cấp cao - Cty TNHH ĐT&CK Hàn Quốc tại Hàn Quốc. - 6/2000 đến 03/2009 - Giám đốc điều hành Cty TNHH ĐT&CK Hàn Quốc tại Hồng Kông. - 04/2009 đến 12/2010 - Chức vụ: Trưởng đại diện/GĐĐH VPĐD Cty TNHH ĐT&CK Hàn Quốc tại Việt Nam.	0%

Giám đốc Khối Môi giới	Châu Hun Do	▪ Ngày sinh: 29/12/1972 ▪ Quốc tịch: Hàn Quốc ▪ Trình độ học vấn: Đại học. ▪ Quá trình công tác: - 3/1997 đến 3/2000: NV Môi giới - Cty TNHH ĐT&CK Hàn Quốc tại Hàn Quốc. - 4/2000 đến 3/2009: NV Phòng kế hoạch- Cty TNHH ĐT&CK Hàn Quốc tại Hàn Quốc. - 4/2009 đến 9/2010: Quản lý chi nhánh - Cty TNHH ĐT&CK Hàn Quốc tại Hàn Quốc - 10/2010 đến 11-2010: Team hỗ trợ kinh doanh toàn cầu - Cty TNHH ĐT&CK Hàn Quốc tại Hàn Quốc	0%
Giám đốc Khối Kinh doanh khách hàng tổ chức	Trần Quang	▪ Ngày sinh: 17/04/1977 ▪ Quốc tịch: Việt Nam ▪ Trình độ học vấn: Đại học. ▪ Quá trình công tác: - 2000-2001: NV Xuất khẩu tại Công ty Seaspimex - 2001-2005: Chuyên viên Marketing Thanh toán Quốc tế tại Ngân hàng HSBC. - 2005-2006: Trưởng phòng Quan hệ Dịch vụ Liên ngân hàng tại Ngân hàng Citibank Vietnam. - 2006-2007: Giám đốc Thương hiệu, CTCP Chứng khoán HSC.	0.283%
Giám đốc Khối Hoạt động	Nguyễn Phước Thiện	▪ Ngày sinh: 24/01/1976 ▪ Quốc tịch: Việt Nam ▪ Trình độ học vấn: Đại học. ▪ Quá trình công tác: - 1999-2001 NVTV tại VPLS Trương Thị Hòa - 2001-3/2006 Trợ lý GD NSHC tại TTMS Sài Gòn – Nguyễn Kim. - 4/2006-11/2006 TP HCQT&Tr Ban Pły tại Cty CP DVCNTH HPT. - 11/2006-3/2007 TrP Pły & TTNB tại Cty CPCK TpHCM - 07/2007 đến nay GD Pháp lý tại Cty CPCK KIS VN.	0.222%

Kế toán trưởng	Trương Thị Kim Dung	▪ Ngày sinh: 15/01/1960 ▪ Quốc tịch: Hàn Quốc ▪ Trình độ học vấn: Đại học. ▪ Quá trình công tác: - 1992 đến 1994 Công tác tại Cục thuế Hành tân - Bình Thuận - 1994 đến 2007 - Kế toán trưởng tại công ty Tungshin & Tungkuang CO.,LTD. - 11/2007 đến 6/2008 - Kế toán trưởng CN Công ty CK VN Direct.	0.033%
----------------	---------------------	--	--------

- Những thay đổi trong Ban điều hành:

- Ngày 17/01/2012 bổ nhiệm ông Trần Quang giữ chức vụ Giám đốc Khối Kinh doanh khách hàng tổ chức.
- Ngày 17/01/2012 bổ nhiệm ông Nguyễn Phước Thiện giữ chức vụ Giám đốc Khối Hoạt động.

- Số lượng cán bộ nhân viên.

Đơn vị/Phòng ban		Tính đến 31/12/2013
Ban điều hành:		4 NV
Khối Môi Giới	Hội sở chính	22 NV
	Chi nhánh Hà Nội	8 NV
Khối Kinh doanh khách hàng tổ chức		11 NV
Khối Hoạt động		24 NV
TỔNG CỘNG		69 NV

- Chính sách đối với người lao động:

- Chính sách lương, thưởng của Công ty được ban hành phù hợp với Bộ luật lao động, trên tinh thần đảm bảo công bằng, minh bạch, khuyến khích người lao động gắn bó lâu dài với Công ty và tạo động lực nâng cao chất lượng và tinh thần trách nhiệm trong công việc.

Mặc dù lợi nhuận không đạt như kỳ vọng bởi tình hình hoạt động kinh doanh chưa đạt được kế hoạch đề ra, nhưng Công ty vẫn thực hiện xem xét điều chỉnh tăng lương cho cán bộ nhân viên Công ty vào tháng 6/2012 với mức tăng trung bình đạt 13%, nhằm đảm bảo đời sống cho người lao động và bù đắp trượt giá do lạm phát.

Công ty đã triển khai thực hiện chính sách trả lương theo hiệu quả kinh doanh đối với Khối Môi giới.

Chính sách khen thưởng, phúc lợi được áp dụng gắn liền với kết quả công việc và hiệu quả hoạt động kinh doanh nhằm tạo động lực làm việc tích cực cho người lao động như: thưởng nhân các ngày Lễ, Tết ...

- Bên cạnh chế độ đãi ngộ với mức lương phù hợp tương xứng với năng lực, Công ty luôn tạo môi trường làm việc đoàn kết và cạnh tranh để người lao động phát huy hết năng lực. Công

ty tạo điều kiện về thời gian và hỗ trợ chi phí cho nhân viên tham gia các khóa học chuyên ngành do Trung tâm đào tạo của UBCK tổ chức cũng như các khóa học nâng cao trình độ chuyên môn khác theo chính sách của Công ty.

- Về điều kiện làm việc: văn phòng làm việc thoáng mát; trang bị máy tính cá nhân và các công cụ, dụng cụ khác đầy đủ, tạo cảm giác thoải mái, tiện nghi nhất cho người lao động.
- Công ty tuân thủ nghiêm túc quy định của pháp luật về lao động như: ký hợp đồng lao động trực tiếp với người lao động, tuân thủ mọi quy định về nộp thuế thu nhập cá nhân, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.... Công ty tổ chức việc khám kiểm tra sức khỏe định kỳ mỗi năm cho toàn thể CBNV Cty.
- Ngoài ra, nhằm tạo ra sự gắn bó giữa người lao động với Công ty, KIS luôn chú trọng xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp và thân thiện, Công ty còn quan tâm đến đời sống tinh thần của toàn thể CBNV trong Công ty thông qua việc tổ chức các chương trình nghỉ mát, dã ngoại, các buổi tiệc cho toàn thể nhân viên và gia đình trong các dịp lễ tết.

Trong năm 2013 được sự hỗ trợ từ phía Tập đoàn KIS tại Hàn Quốc, Công ty đã cử 16 cán bộ nhân viên sang Hàn Quốc tham dự Festival do Tập đoàn KIS tổ chức.

3. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án*

- a) Các khoản đầu tư lớn: Nêu các khoản đầu tư lớn được thực hiện trong năm: Không có.
- b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

4. *Tình hình tài chính*

- a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	182,478.82	202,372.74	111%
Doanh thu thuần	30,872.82	37,246.84	121%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(5,730.90)	1,221.41	
Lợi nhuận khác	(821.12)	175.63	
Lợi nhuận trước thuế	(6,552.02)	1,397.04	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	(6,552.02)	1,397.04	

– Các chỉ tiêu khác:

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	Ghi chú
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
☐ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	586%	400%	
☐ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	586%	400%	
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
☐ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	14%	22%	
☐ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	17%	28%	
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
☐ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân			
☐ Doanh thu thuần/Tổng tài sản			
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
☐ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	-21%	4%	
☐ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	-4%	1%	
☐ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	-4%	1%	
☐ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	-19%	3%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phiếu theo từng loại :
 - Cổ phiếu phổ thông : 26.364.600 cổ phần
 - Mệnh giá : 10.000 đồng
- Tổng số trái phiếu đang lưu hành: Không
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại:
 - Cổ phiếu phổ thông : 26.364.600 cổ phần
 - Mệnh giá : 10.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ : Không

b) Cơ cấu cổ đông:

STT	Họ tên cổ đông	Số lượng CP sở hữu (Cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Cá nhân	10,394,000	39.424%
1	Cá nhân trong nước	10,354,000	39.272%
2	Cá nhân nước ngoài	40,000	0.152%
II	Tổ chức	15,970,600	60.576%
1	Tổ chức trong nước	3,106,000	11.601%
2	Tổ chức nước ngoài	12,864,600	48.975%
	Tổng cộng	26,364,600	100.000%
CỔ ĐÔNG LỚN		16,979,600	64.403%
I	Cá nhân	1,820,000	6.903%
1	Cá nhân trong nước	1,820,000	6.903%
2	Cá nhân nước ngoài	0	0.000%
II	Tổ chức	15,159,600	57.500%
1	Tổ chức trong nước	2,295,000	8.705%
2	Tổ chức nước ngoài	12,864,600	48.795%

Danh sách Cổ đông lớn trên 5%:

STT	Cổ đông	Địa chỉ liên lạc	Ngành nghề kinh doanh/ hoạt động	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ	Ghi chú
1	Công ty TNHH Chứng khoán và Đầu tư Hàn Quốc	27-1 Yeouido- dong, yeongdeungpo- gu, Seoul, Republic of Korea.	Đầu tư tài chính, chứng khoán	12,864,600	48,795%	
2	Tập đoàn Dệt May Việt Nam	25 Bà Triệu, Hà Nội	Dệt May	2.295.000	8,705%	
3	Trần Văn Ái	139 Lý Tự Trọng, Q.1, TP.HCM	Kinh doanh May mặc	1.820.000	6,903%	

- c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.
- d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.
- e) Các chứng khoán khác: Không có.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban giám đốc đã có nỗ lực tăng thị phần công ty và đạt được được lợi nhuận 1.4 tỷ trong năm 2012

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

(Đvt: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Thực hiện 2012	Thực hiện 2011	Kế hoạch 2012	(+/-) 2012 vs 2011 (%)	TH vs KH (%)
Doanh thu	37,246.84	30,872.82	47,424.00	21%	79%
- Doanh thu môi giới CK	11,157.62	6,388.83	14,603.00	75%	76%
- Doanh thu tư vấn tài chính DN	6,300.09	4,354.10	7,903.00	45%	80%
- Doanh thu tự doanh	3,169.44	2,894.89	5,482.00	9%	58%
- Doanh thu khác	16,619.69	17,235.00	17,313.00	-4%	96%
Chi phí hoạt động kinh doanh	4,941.60	8,099.96	7,080	-39%	70%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	31,083.83	28,503.76	29,721	9%	105%
Lợi nhuận khác	175.63	(821.12)			
Lợi nhuận trước thuế	1,397.04	(6,552.02)	10,623.00		

- Tổng doanh thu KIS 2012 đạt 37,24 tỷ đồng, chỉ đạt 79% so với kế hoạch, do tình hình chung trên thị trường chứng khoán sụt giảm trong đó:
 - Tổng giá trị giao dịch thị trường giảm 35,7% so với kế hoạch 2012 và tăng 28,8% so với năm 2011.
 - Doanh thu môi giới đạt 11,16 tỷ đồng đạt 76% so với kế hoạch và tăng 75% so với doanh thu thực hiện năm 2011, chiếm 29,9 % tổng doanh thu.
 - Doanh thu của hoạt động tư vấn đạt 6,3 tỷ đồng chiếm 16,9 % tổng doanh thu, so với kế hoạch đạt 80 %
 - Doanh thu tự doanh 3,16 tỷ đồng đạt 58% so với kế hoạch (doanh thu tự doanh bao gồm cả cổ tức), chiếm 8,5% tổng doanh thu.
 - Doanh thu khác đạt bao gồm tiền lãi Ngân hàng và lãi từ hoạt động cung cấp dịch vụ cho Nhà Đầu tư chứng khoán 16,61 tỷ đồng, đạt 96% so với kế hoạch và chiếm 44,6 % tổng doanh thu.
- Chi phí quản lý là 31,08 tỷ đồng, tăng 9 % so với năm 2011, chủ yếu là các chi phí từ khấu hao, thuê văn phòng, chi phí nhân viên...cho mục đích mở rộng kinh doanh.
- Trong năm 2012, công ty không có nợ xấu, chỉ tiêu an toàn tài chính tuân thủ đúng với quy định pháp luật..

2. *Tình hình tài chính:*

a) Tình hình tài sản

- Cuối năm 2012, KIS có tổng tài sản 202 tỷ đồng, tăng 19,9 tỷ đồng (tương ứng 10.9 %) so với thời điểm cuối năm 2011. Quy mô tài sản trong năm ít biến động tuy nhiên cơ cấu tài sản đã cơ bản thay đổi. Lượng tiền mặt tăng (từ 81,9 tỷ đồng lên 88 tỷ đồng), giá trị các khoản đầu tư tài chính không có biến động.

b) Tình hình nợ phải trả

- Với lượng vốn chủ sở hữu dồi dào, KIS không có các khoản vay nợ (ngắn, dài hạn) từ các tổ chức tài chính do vậy không phát sinh chi phí lãi vay trong năm 2012. Đồng thời, các khoản công nợ phải trả chiếm tỷ lệ rất thấp (1.2 %) trên tổng nguồn vốn của KIS tại thời điểm cuối năm và không có nợ quá hạn. KIS không có rủi ro thanh toán tại thời điểm cuối năm 2012.

c) Chênh lệch tỷ giá hối đoái.

Các giao dịch sử dụng ngoại tệ trong năm 2012 của Công ty có giá trị rất nhỏ, do vậy chênh lệch tỷ giá hối đoái không gây ảnh hưởng đáng kể đến kết quả hoạt động kinh doanh trong năm của Công ty.

3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý*

Trong năm 2012, Công ty duy trì sự ổn định về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý. Công ty chú trọng phát triển công tác đào tạo nội bộ, nâng cao chất lượng của nhân.

4. *Kế hoạch phát triển trong tương lai:*

a) Chiến lược chung 2013 với mục tiêu:

- "TOP 20"
- Thị phần: 1.61%
- Chi nhánh: 3 CN (Thành lập mới 1 CN mới)

b) Kế hoạch kinh doanh 2013:

Chỉ tiêu		Kế hoạch 2013	Thực hiện 2012
1	Doanh thu	56,941.00	37,246.84
	- Doanh thu môi giới chứng khoán	31,184.00	11,157.62
	- Doanh thu tư vấn tài chính doanh nghiệp	5,676.00	6,300.09
	- Doanh thu tư Tự doanh	4,170.00	3,169.44
	- Doanh thu khác	15,911.00	16,619.69
2	Chi phí hoạt động kinh doanh	9,934.00	4,941.60
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	45,188.00	31,083.83
0	Lợi nhuận khác	-	175.63
5	Lợi nhuận trước thuế	1,818.00	1,397.04
6	Thuế thu nhập doanh nghiệp		0
7	Lợi nhuận/ (lỗ) sau thuế	1,818.00	1,397.04
8	Tăng trưởng EPS (%)		

5. *Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có*

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Trong năm qua, HĐQT đã luôn thực hiện vai trò giám sát một cách sâu sát, thường xuyên nhằm hạn chế ảnh hưởng suy thoái thị trường đối với vốn và tài sản công ty trong quá trình kinh doanh. Đánh giá năm 2012 vẫn còn nhiều khó khăn, HĐQT đã tăng cường hoạt động giám sát các chi phí hoạt động như chi phí tiền lương, đi lại, các chi phí có thể cắt giảm được. Bên cạnh đó, HĐQT chú trọng thực hiện giám sát việc tăng trưởng doanh thu ở các lĩnh vực hoạt động của công ty, đảm bảo công ty có sự phát triển toàn diện và bền vững, ngăn ngừa các vi phạm trong hoạt động thường ngày và giảm thiểu các rủi ro kinh doanh. HĐQT cũng chỉ đạo Ban điều hành xây dựng và phát triển các quy định quản lý nội bộ và các quy định hoạt động với mục tiêu từng bước chuẩn hoá hệ thống quản trị, đảm bảo sự minh bạch. Thực hiện nhiệm vụ giám sát tình hình hoạt động để kịp thời đưa ra các chỉ đạo chiến lược cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Năm 2012 là năm KIS Việt Nam tích cực hoạt động sau khi ổn định nhân sự và đầu tư hạ tầng cung cấp dịch vụ. Song song đó, HĐQT cũng đã tích cực theo sát hoạt động công ty và có chỉ đạo kịp thời. Trong năm qua, BĐH đã nỗ lực phát triển tăng thị phần công ty từ 0.6% lên thành 0.86% (đạt mức tăng 43% so với năm 2011) và đạt được phần lợi nhuận 1.4 tỷ, nhưng vẫn không đạt được chỉ tiêu 8.5 tỷ trong năm 2012.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Trong năm 2013, HĐQT dự kiến sẽ đẩy mạnh công tác xây dựng hệ thống quản trị rủi ro trong Công ty theo hướng thành lập các bộ phận quản trị rủi ro, phù hợp với các quy định mới. Bên cạnh đó, HĐQT sẽ tiếp tục nghiên cứu các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động công ty phần đầu hoàn thành hoặc vượt các chỉ tiêu kế hoạch tài chính kinh doanh năm 2013. Các hoạt động cụ thể dự kiến như sau:

- Quyết tâm thực hiện đúng các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh, và mục tiêu lợi nhuận cam kết cho năm 2013.
- Đẩy mạnh vai trò giám sát hoạt động của Ban điều hành và các bộ phận quản lý để đảm bảo hiệu quả nguồn vốn và hiệu quả hoạt động, tuân thủ đúng các quy định Pháp luật và thực thi kịp thời Nghị quyết Đại hội cổ đông giao phó.
- Giám sát Ban điều hành hoạt động hiệu quả, đạt mục tiêu kế hoạch lợi nhuận năm 2013. Yêu cầu Ban điều hành rà soát và cắt giảm chi phí.
- Giám sát hoạt động chi nhánh, đảm bảo hoạt động có lãi.
- Chú trọng công tác quản trị rủi ro. Thành lập và hoạt động hiệu quả Ủy ban Quản trị rủi ro với sự tham gia của các thành viên HĐQT theo yêu cầu của SSC
- Tiếp tục rà soát và tiêu chuẩn hoá và cập nhật toàn diện các quy định, quy chế quản lý và hoạt động của công ty, duy trì chế độ giám sát việc thực thi của các quy định này.
- Giao kế hoạch chỉ tiêu hàng quý, để đảm bảo Ban điều hành đạt chỉ tiêu trong kế hoạch kinh doanh 2013.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết nắm giữ			Hình thức	Thay đổi	Số lượng chức danh TV HĐQT nắm giữ tại Cty khác
			Cá nhân	Đại diện	Tỷ lệ			
1	Trần Văn Ái	Chủ tịch	1.820.000		6,903%	Không điều hành		3
2	Lim, Chün Soo	P. Chủ tịch		12,864,600	48,795%	Không điều hành		
3	Uông Tiến Thịnh	P. Chủ tịch		2,295,000	8,705%	Không điều hành		1
4	Nguyễn Hữu Nam	P. Chủ tịch thường trực	209.317		0,794%	Độc lập		
5	Oh, Kyung Hee	Ủy viên	-	-	-	Điều hành		
6	Kim, Jung Kwan	Ủy viên	-	-	-	Không điều hành		
7	Lee Kang Haeng	Ủy Viên	-	-	-	Không điều hành	Bổ nhiệm bổ sung TVHĐQT từ ngày 21/04/2012	
8	Ông. Kim Jung Kwan	Ủy Viên				Không điều hành	Miễn nhiệm TVHĐQT từ ngày 21/04/2012	

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng Quản trị luôn theo dõi Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các nội dung của nghị quyết Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng cổ đông. Theo đó Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo và giám sát thực hiện những vấn đề sau:
 - Đôn đốc thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2012 của Công ty.
 - Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 đúng theo quy định của Pháp luật.
 - Lập, nộp và công bố thông tin đúng quy định các Báo cáo theo quy định của cơ quan quản lý Nhà nước
 - Giám sát thay đổi địa điểm Chi nhánh Hà Nội.
- Các cuộc họp của HĐQT:

Trong năm 2012, Hội đồng Quản trị đã thực hiện 12 cuộc họp trong đó có 05 cuộc họp tập trung và 07 cuộc họp bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2012/NQ-HĐQT	06/01/2012	Thông qua Tờ trình ngày 3/1/2012 về việc chi lương tháng 13 cho CB-CNV
2	02/2012/NQ-HĐQT	12/01/2012	Chấp thuận Thư tình nguyện không nhận Thù lao năm 2011 của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát của Công ty là người Hàn Quốc
3	03/2012/NQ-HĐQ	16/1/2012	Thông qua mục tiêu lợi nhuận cho năm 2012
4	01-2012/QĐ-HĐQT	12/03/2012	Triệu tập Đại hội Cổ đông thường niên 2012 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam
5	04/2012/NQ-HĐQT	21/03/2012	Chấp thuận Tờ Trình ngày 20/03/2012 v/v bán cổ phiếu trong danh mục tự doanh
6	05/2012/NQ-HĐQ	03/04/2012	Thông qua Tài liệu trình tại Đại hội cổ đông thường niên 2012
7	06/2012/NQ-HĐQT	15/06/2012	Thông qua Quy chế Quản lý Nhân sự Công ty và Nguyên tắc về tổng chi phí nhân sự cho công ty năm 2012
8	07/012/NQ-HĐQT	22/10/2012	Chấp thuận nguyên tắc chi lương tháng 13 cho nhân viên công ty năm 2012 như sau
9	08/2012/NQ-HĐQT	04/12/2012	Thông qua Tờ trình của Tổng giám đốc về việc chấp thuận mức tăng dự toán chi phí nhân sự 2012

- d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:
Các thành viên HĐQT độc lập đã đóng góp tích cực vào xây dựng tầm nhìn chiến lược, quyết định chiến lược, kế hoạch hoạt động của Công ty.
- e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có.
- f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không

2. Ban Kiểm soát:

- a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ tên	Chức vụ	Số lượng Cổ phần có quyền biểu quyết	
			Số lượng	Tỷ lệ
1	Bùi Thị Lệ Dung	Trưởng ban	2,000	0,008%
2	Nguyễn Đức Hùng	Ủy viên	306.000	1,161%
3	Han Joon Ho	Ủy viên		
4	Hwang Jeong Yun	Ủy viên		

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Năm 2012, Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác kiểm soát chú trọng đến những hoạt động kiểm tra, giám sát trên một số lĩnh vực sau:
 - Kiểm soát chiến lược: Xem xét, đánh giá hoạt động của HĐQT trong suốt niên độ, liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch tài chính và kế hoạch hoạt động của năm 2012 đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2012 Công ty thông qua.
 - Kiểm soát hoạt động: Xem xét, đánh giá các quy trình trọng yếu của Công ty, kiểm soát việc thực hiện các quy trình nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót, từ đó có ý kiến với Ban điều hành.
 - Kiểm soát Báo cáo tài chính: Kiểm tra các Báo cáo tài chính hàng quý, cả năm nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính. Có ý kiến và phối hợp với Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam để xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến Báo cáo tài chính; giám sát Ban điều hành trong việc thực thi những kiến nghị do đơn vị kiểm toán đưa ra.
- Số lượng các cuộc họp: trong năm 2012 Ban Kiểm soát đã tổ chức 5 cuộc họp tại văn phòng Công ty.

STT	Số biên bản	Ngày	Nội dung
1	Lần 4 nhiệm kỳ (2011-2015)	21/02/2012	Triển khai công tác thẩm tra báo cáo tài chính năm 2011, báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty, Tổng Giám Đốc công ty chuẩn bị trình bày tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2012 và các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết của HĐQT và tình hình thực hiện thực tế có ý kiến đánh giá thông qua công tác thẩm định và lập Báo cáo của Ban Kiểm soát tại ĐHĐCĐ năm 2012
2	Lần 5 nhiệm kỳ (2011-2015)	15/3/2012	Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát tại ĐHĐCĐ năm 2012
3	Lần 6 nhiệm kỳ (2011-2015)	17/5/2012	Triển khai công tác thẩm tra báo cáo tài chính quý 1 năm 2012
4	Lần 7 nhiệm kỳ (2011-2015)	20/7/2012	Triển khai công tác thẩm tra báo cáo tài chính quý 2 năm 2012
5	Lần 8 nhiệm kỳ (2011-2015)	22/10/2012	Triển khai công tác thẩm tra báo cáo tài chính quý 3 năm 2012

- Các báo cáo Ban Kiểm soát đã thực hiện:
 - Ngày 21/4/2012 Báo cáo của Ban Kiểm soát tại ĐHĐCĐ năm 2012
 - Ngày 07/6/2012 Báo cáo kết quả Kiểm soát quý 1 năm 2012
 - Ngày 10/8/2012 Báo cáo kết quả Kiểm soát quý 2 và 6 tháng năm 2012
 - Ngày 15/11/2012 Báo cáo kết quả Kiểm soát quý 3 và 9 tháng năm 2012

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012.

- Hội đồng Quản trị:

- Chủ tịch : 7.000.000 đồng/tháng
- Thành viên : 6.000.000 đồng/tháng

Các thành viên người Hàn Quốc tự nguyện không nhận thù lao năm 2012.

Thù lao thành viên HĐQT được thanh toán theo từng Quý trong năm 2012.

- Ban Kiểm soát:

- Trưởng ban : 6.000.000 đồng/tháng
- Thành viên : 3.000.000 đồng /tháng

Thù lao Ban kiểm soát được thanh toán theo từng quý trong năm 2012.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Hợp đồng Tư vấn ký kết giữa Công ty CP CK KIS Việt Nam với Công ty TNHH Đầu tư & Chứng khoán Hàn Quốc ngày 01/01/2011.

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

- Tiếp tục tiến hành việc lưu ký cổ phiếu Công ty CP CK KIS Việt Nam tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam theo quy định.
- Thành lập Ban Quản trị rủi ro và Kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị theo Thông tư 210/2012/TT-BTC ban hành ngày 30/11/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thành lập và hoạt động công ty chứng khoán.
- Thay đổi Điều lệ Công ty theo Điều lệ mẫu được quy định tại Thông tư 210/2012/TT-BTC ban hành ngày 30/11/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thành lập và hoạt động công ty chứng khoán
- Thiết lập và vận hành hệ thống quản trị rủi ro cho Công ty theo Quyết định số 105/QĐ-UBCK ngày 26/02/2013.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán:



CÔNG TY KIỂM TOÁN DFK VIỆT NAM
DFK VIETNAM AUDITING COMPANY

Office in Ho Chi Minh City
No. 38/8 Lam Son, Tan Binh District T. 848 6296 8684
No. 426 Cao Thang, District 10 T. 848 3868 3306
Office in Hanoi Level 25, M3M4 Building, 91 Nguyen Chi
Thanh, Dong Da T. 844 6266 3006 www.dfk.com.vn

Số: 62/BCKT-DFK

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Về Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2012

Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (sau đây gọi tắt là "Công ty") bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2012, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, từ trang 03 đến trang 25 kèm theo, được lập vào ngày 11 tháng 3 năm 2013.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc đối với Báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan tại Việt Nam. Trách nhiệm này bao gồm: thiết kế, thực hiện và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có các sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn; chọn lựa và áp dụng các chính sách kế toán thích hợp; và thực hiện các ước tính kế toán hợp lý đối với từng trường hợp.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải tuân thủ các quy tắc đạo đức nghề nghiệp, phải lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính của Công ty không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán chuyên môn của kiểm toán viên về rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hay nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính một cách trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ của đơn vị. Việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá các chính sách kế toán đã được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính quan trọng của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho chúng tôi đưa ra ý kiến kiểm toán.

Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31/12/2012 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp các với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam, các chính sách kế toán được quy định tại Thông tư 95/2008/TT-BTC ngày 24/10/2008 và Thông tư số 162/2010/TT-BTC ngày 20/10/2010 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Thông tư số 95/2008/TT-BTC của Bộ Tài chính và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan.



Hồ Đức Hiếu
Phó Giám đốc
Chứng chỉ Kiểm toán viên số 0458/KTV
Thay mặt và đại diện cho
Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam
Tp. HCM, ngày 11 tháng 3 năm 2013

Lê Đình Huyền
Kiểm toán viên
Chứng chỉ Kiểm toán viên số 1756/KTV

An independent member firm of DFK International

Trang 2/25

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

- Báo cáo tài chính được kiểm toán bao gồm:
 - Bảng Cân đối kế toán;
 - Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
 - Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ;
 - Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu;
 - Thuyết minh Báo cáo tài chính;

(Chi tiết theo Báo cáo tài chính đính kèm)

Tổng Giám đốc



Oh Kyung Hee